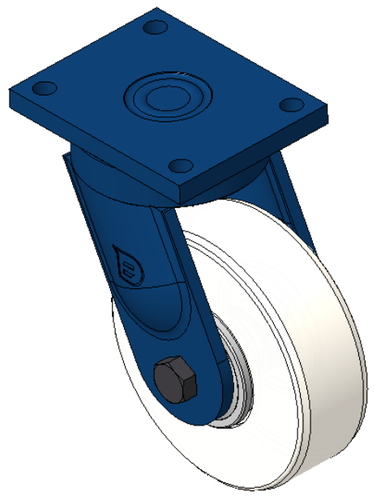
Tờ thông tin sản phẩm

# 1162 Series — BÁNH XE SIÊU TẢI (Một bánh)

Bánh xe MC Nylon (Trắng kem) Đường kính bánh×Chiều rộng bánh 200×65mm

EAN

KS-11620800072021



Hình ảnh có thể khác với sản phẩm gốc

Bánh xe xoay, khung thép hàn, sơn màu xanh dương Thiết bị gắn đế, khoảng cách lỗ 140x105mm Lõi bánh xe và bề mặt bánh xe bằng nhựa nhiệt dẻo, màu trắng ngà Vòng bi bánh xe—vòng bi cầu xiên

Bề mặt bánh xe: nhựa nhiệt dẻo

Lõi bánh xe: nhựa nhiệt dẻo

Mô tả sản phẩm chỉ mang tính chất tham khảo. Sản phẩm thực tế sẽ được ưu tiên.

## Quy cách chi tiết sản phẩm

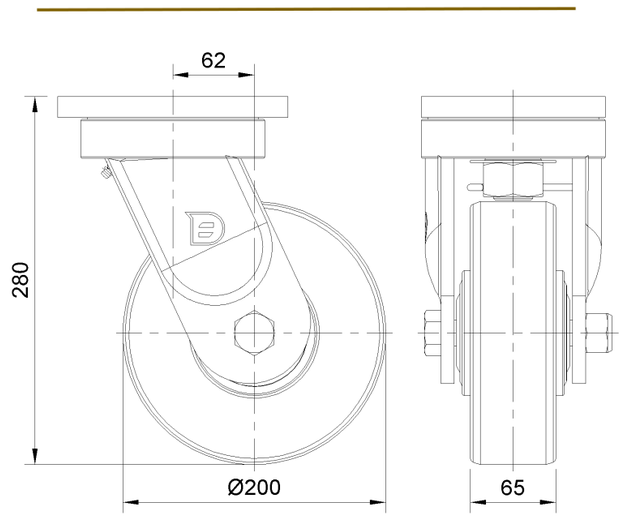
◉ đơn vị mét ○ đế quốc

| | |
|---|---|
| Đường kính bánh xe | 200mm |
| Chiều rộng bánh xe | 65mm |
| vòng bi bánh xe | Bánh xe trang bị vòng bi bi |
| Quy cách tấm lắp | 175 x 140mm |
| khoảng cách các lỗ trên tấm nền | 140x105mm |
| Khoảng cách các lỗ lắp | 17mm |
| Độ lệch tâm | 62mm |
| Sự can thiệp quay | 330mm |
| Tổng chiều cao | 280mm |
| Bán kính xoay | 165mm |
| Độ cứng | 82±5° Shore D |
| Tải trọng (động) | 2500kgs |
| Tải trọng (tĩnh) | 3750kgs |
| Nhiệt độ | -25°C to +80°C |
| Càng bánh xe | Xoay |
| Thép không gỉ | N/A |
| Dẫn điện | N/A |
| Chống tĩnh điện | N/A |
| Trọng lượng bánh xe đẩy | 12.72kgs |
| Tiêu chuẩn kiểm nghiệm | ISO22883 |

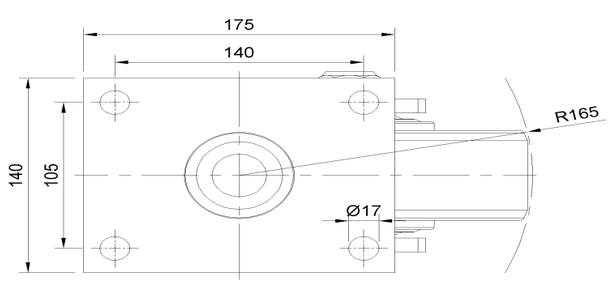
## Tổng quan ưu điểm

| | |
|---|---|
| Độ di chuyển mượt mà | ● ● ● ● ● |
| Chế độ im lặng | ● ● ○ ○ ○ |
| Bảo vệ mặt sàn | ● ● ○ ○ ○ |

## Bản vẽ 2D kích thước bánh xe đẩy




## Bản vẽ 2D kích thước tấm lắp




* Nếu có bất kỳ sai lệch nào giữa thông số hệ mét và thông số hệ inch, vui lòng tham khảo thông số hệ mét

© Bản quyền thuộc về 2025 DershengInternational www.dersheng.com